

Bản án số: 08/2018/HSST

Ngày: 16 - 01 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Năm.

2/ Ông Hoàng Minh Đăng.

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 369/2017/HSST ngày 04 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 442/2017/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh P; giới tính: Nam; sinh năm: 1993; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 28/67 Đường C, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: Không biết chữ; con ông Lê Văn Q và bà Nguyễn Thị Thu R; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 28/6/2017. (có mặt)

2. Nguyễn Thị Phương T; giới tính: Nữ; sinh năm: 1996; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp TB, xã TR, huyện GC, tỉnh TG; chỗ ở: 126^H/3 Đường H, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 02/12; con ông Lâm Ngọc U và bà Nguyễn Thị C; có chồng Trương Vĩnh B, có 01 con sinh ngày 20/01/2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 28/6/2017. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 28/6/2017, tại bãi đất trống trước nhà số 135/8 đường Cây Sung, Phường 14 Quận 8, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 bắt quả tang Lê Thanh P và Nguyễn Thị Phương T đang bán trái phép chất ma túy, thu giữ dưới đất ngay chỗ P và T đang đứng 03 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy; thu giữ trên cửa bằng gỗ màu xanh vớt bỏ nằm cạnh chỗ P đứng 01 bóp da màu đen bên trong có: 15 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng bên trong chứa ma túy, 38 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy, 03 gói nylon chứa ma túy; tạm giữ của P 01 điện thoại di động và 1.200.000 đồng

Theo bản kết luận giám định số: 1149/KLGD-H ngày 25/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

01 gói niêm P bên ngoài có 02 dấu vân tay ghi tên Lê Thanh P, Nguyễn Thị Phương T và hình dấu Công an Phường M, Quận X gửi đến giám định, bên trong có:

- Bột màu trắng trong 03 gói giấy bạc là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1144g, loại Heroine.

- 01 bóp da màu đen đựng:

- + Bột màu trắng trong 38 gói giấy bạc là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9810g, loại Heroine.

- + Bột màu trắng trong 15 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3929g, loại Heroine.

- + Bột màu trắng trong 03 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,2855g, loại Heroine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Lê Thanh P và Nguyễn Thị Phương T khai nhận: Từ khoảng tháng 5/2017, P nhận lời bán thuê ma túy cho 01 người thanh niên tên Cường (không rõ lai lịch địa chỉ) để hưởng tiền công 200.000 đồng/ngày. Khoảng 06 giờ hàng ngày, P ra khu vực bãi đất trống trước số nhà 135/8 Cây Sung, Phường M, Quận X nhận từ Cường 01 cái bóp da màu đen bên trong có từ khoảng 15-20 đoạn ống nhựa hàn kín chứa Heroine, từ 40-50 gói giấy bạc chứa Heroine để P bán. Sau đó, P đứng tại bãi đất trống trước nhà 135/8 Cây Sung, Phường M, Quận X bán ma túy, đối với đoạn ống nhựa chứa ma túy thì P bán với giá từ 50.000 đồng đến 60.000 đồng, đối với gói giấy bạc chứa ma túy P bán với giá 90.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ hàng ngày thì Cường đến lấy tiền và số ma túy còn dư bán không hết và đồng thời Cường trả tiền công cho P 200.000 đồng. Trong thời gian bán ma túy thuê cho Cường, P có rủ bạn gái của P là Nguyễn Thị Phương T cùng phụ giúp P bán ma túy. Khi P bán ma túy thì T làm nhiệm vụ cảnh giới, P cho T tiền tiêu xài và mua sữa cho con. T phụ giúp P bán ma túy được 05 ngày, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 07 giờ đến 8 giờ 00 ngày 21/6/2017, tại bãi đất trống trước nhà 135/8 Cây Sung, Phường M, Quận X T đã bán 02 đoạn ống nhựa chứa ma túy với giá 100.000 đồng và được P trả công 100.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 07 giờ ngày 23/6/2017, T phụ giúp P bán ma túy đến 08 giờ và được P trả công 100.000 đồng.

Lần thứ 3: Khoảng 7 giờ ngày 25/6/2017, T phụ giúp P bán ma túy đến khoảng 08 giờ cùng ngày và được P trả công 120.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 7 giờ ngày 26/6/2017, T đứng bán ma túy với P đến khoảng 09 giờ cùng ngày và được P trả công 120.000 đồng.

Lần thứ năm: Khoảng 06 giờ ngày 28/6/2017, P tiếp tục đến bãi đất trống nêu trên để gặp Cường nhận 01 chiếc bóp da màu đen bên trong có 20 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng, 46 gói giấy bạc và 03 gói nylon (tất cả đều chứa Heroine). Sau đó P đứng ở địa điểm trên để bán với giá như nêu trên; riêng 03 gói nylon chứa Heroine thì P bán với giá 900.000 đồng/1 gói, P cất giấu ví da chứa ma túy ở cánh cửa màu xanh bị hư hỏng bỏ gần đó, P đã bán được cho 03 người (người thứ nhất và người thứ hai mỗi người 01 gói giấy bạc chứa ma túy với giá 90.000 đồng, người thứ ba mua 02 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng chứa ma túy với giá 60.000 đồng/gói). Đến khoảng 07 giờ cùng ngày 28/6/2017, T đến phụ giúp P bán Heroine. P đưa cho T 01 gói thuốc lá hiệu “Jet” bên trong có 03 đoạn ống nhựa chứa Heroine và 03 gói giấy bạc chứa Heroine. Sau đó, P đi công việc và T đã bán hết số Heroine mà P đưa cho T với giá 420.000 đồng. Khoảng 20 phút sau, P đi công việc về thì T đưa lại cho P 420.000 đồng tiền bán ma túy trên. Sau đó T và P tiếp tục bán ma túy tại khu bãi đất trống trên đến khoảng 9 giờ cùng ngày thì có 01 người nam thanh niên (không rõ lai lịch) đến hỏi mua của P 03 gói giấy bạc chứa Heroine với giá 90.000 đồng/gói, P đồng ý nhận tiền và giao 03 gói giấy bạc chứa Heroine cho người thanh niên trên thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Nhìn thấy Công an, người thanh niên mua ma túy của P bỏ chạy thoát và ném 03 gói ma túy vừa mua trên xuống đất cạnh chỗ P và T đứng và bị thu giữ ma túy như nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

01 điện thoại di động của P, P có dùng gọi cho T để bán ma túy.

Số tiền 1.200.000 đồng, là tiền P bán ma túy có được.

Tại bản cáo trạng số 355/CT-VKS ngày 30/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố:

Lê Thanh P, Nguyễn Thị Phương T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo:

Lê Thanh P từ 08 năm đến 09 năm tù.

Nguyễn Thị Phương T từ 07 năm đến 08 năm tù.

Theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: các gói niêm P chứa ma túy.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.200.000 đồng và 01 điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 9 giờ 00 ngày 28/6/2017, tại bãi đất trống trước nhà số 135/8 đường Cây Sung, Phường M, Quận X, Công an thu giữ của Lê Thanh P, Nguyễn Thị Phương T nhiều gói ma túy, có tổng khối lượng 4,7738g, loại Heroine. Đây là ma túy Cứng (không rõ lai lịch) đưa P để bán. T phụ P bán ma túy, được P cho tiền tiêu xài, T đã phụ P bán ma túy 05 lần. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận các bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết là phạm tội nhiều lần, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, nhất thời không có tổ chức.

[4] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[5] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo P theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Đối với bị cáo T có hoàn cảnh khó khăn và đang nuôi con nhỏ nên Hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo T.

[6] Đối với người thanh niên tên Cường thuê P bán ma túy và những người mua ma túy của P và T, do không xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có đủ căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án:

[7.1] Các gói niêm P chứa ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.2] 01 điện thoại di động, P dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.3] Số tiền 1.200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh P, Nguyễn Thị Phương T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Lê Thanh P 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/6/2017.

Buộc bị cáo Lê Thanh P nộp 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/6/2017.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) gói niêm P bên ngoài ghi số: 1149/17/Q8, có chữ ký của cán bộ Bùi Văn Vĩ và chữ ký Giám định viên Phan Tấn quốc.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu HTC màu đen có số Imei: 355037061579895.

Số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 25/PNK ngày 29/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 và Giáp nộp tiền vào tài khoản ngày 26/12/2017).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (18)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp